



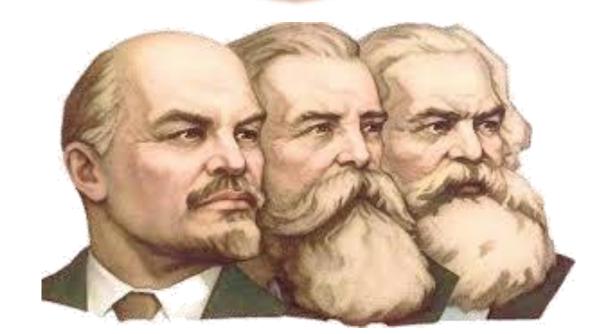
MÔN HỌC CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC



- CHUONG 3 -

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĩA XÃ HỘI











CHƯƠNG 3 CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

I. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

II. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

III. QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

I. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa

Diều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội

Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội

* Chủ nghĩa xã hội được hiểu theo 04 nghĩa:

I. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

(1) CNXH là phong trào thực tiễn, phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống lại áp bức, bóc lột, bất công

(2) CNXH là trào lưu tư tưởng phản ánh lý tưởng giải phóng nhân dân lao động ra khỏi áp bức, bóc lột bất công

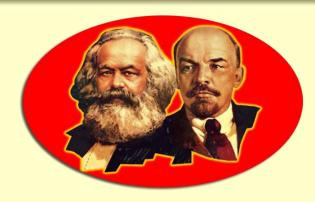
(3) CNXH là khoa học về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân (4) CNXH là một chế độ xã hội tốt đẹp, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa

CNXH giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa



CNXH giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa





Hình thái kinh tế xã hội Hình thái kinh tế nghĩa

Giai doan cong sar

+ Lao động trở thành nhu cầu bậc nhất của cuộc sống

+ Sự phát triển phi thường của LLSX ⇒ *của cải dào dạt*

⇒ "Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu"

Giai đoạn thấp CNXH (XH XHCN)

Con người còn lệ thuộc vào sự phân công lao động ⇒ "Làm theo năng lực, hưởng theo lao động"

Hình thái KT XH TBCN

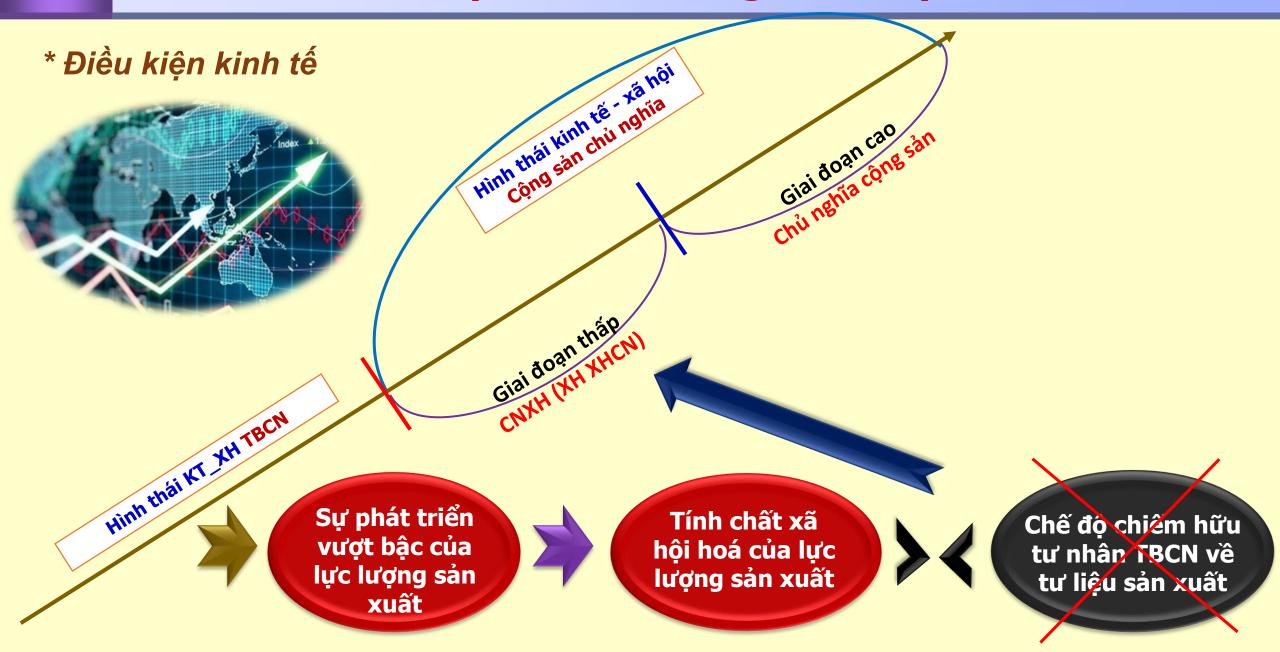
> Thời kỳ quá độ lên CNXH

CNXH là một chế độ xã hội, giai đoạn đầu của hình thái KT-XH Cộng sản chủ nghĩa

Hinh thái KT XH PK



Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội



Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội

* Điều kiện chính trị - xã hội

Tính chất xã hội hoá của lực lượng sản xuất



Chế độ chiếm hữu tư nhân TBCN về tư liệu sản xuất

Biểu hiện về mặt xã hội



Giai cấp Công nhân

CÁCH MẠNG VÔ SẢN

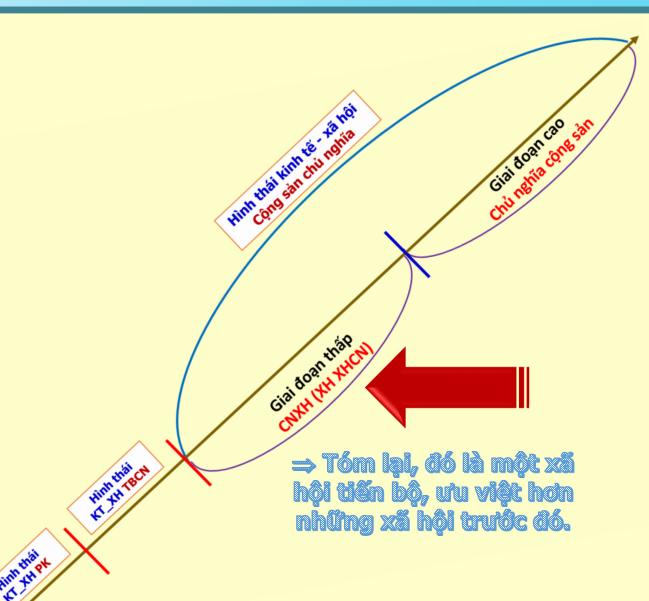


Giai cấp Tư sản



Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội

- Một là, CNXH giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người, tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện.
- Hai là, CNXH là xã hội do nhân dân lao động làm chủ.
- Ba là, CNXH có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu.
- Bốn là, chủ nghĩa xã hội có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động.
- Năm là, CNXH có nền văn hóa phát triển cao, kế thừa và phát huy những giá trị của văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại.
- Sáu là, CNXH bảo đảm bình đẳng, đoàn kết giữa các dân tộc và có quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.





II. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

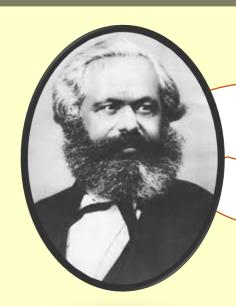
1

Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2

Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên CNXH

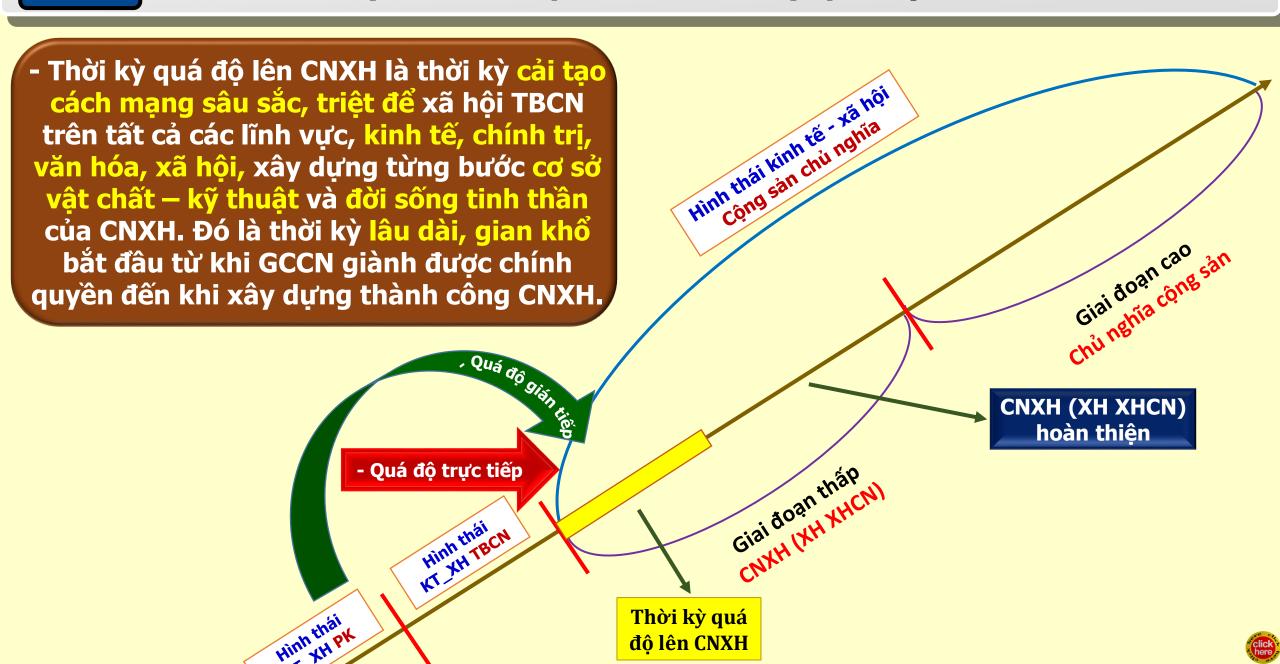


- "Giữa xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa là một thời kỳ cải biến cách mạng từ xã hội này sang xã hội kia. Thích ứng với thời kỳ ấy là một thời kỳ quá độ chính trị và nhà nước của thời kỳ ấy không thể là cái gì khác hơn là nền chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản"



- "Về lý luận, không thể nghi ngờ gì được rằng giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản, có một thời kỳ quá độ nhất định"

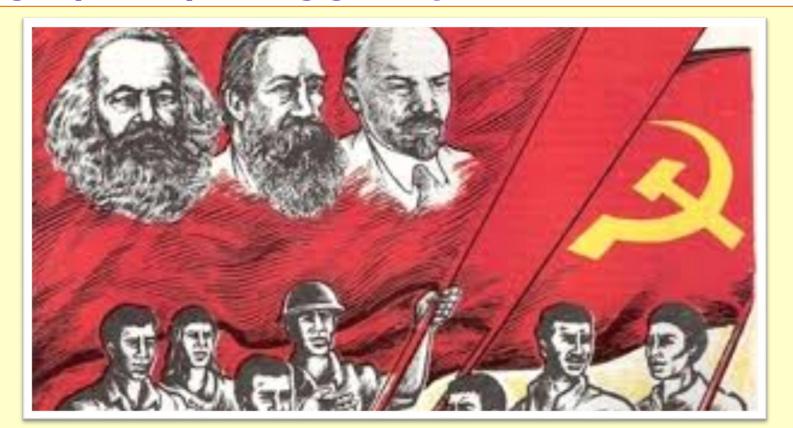
Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên CNXH





* Trên lĩnh vực chính trị

- Thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH, về phương diện chính trị thực chất là việc GCCN nắm và sử dụng quyền lực nhà nước trấn áp giai cấp tư sản, tiến hành xây dựng một xã hội không giai cấp.



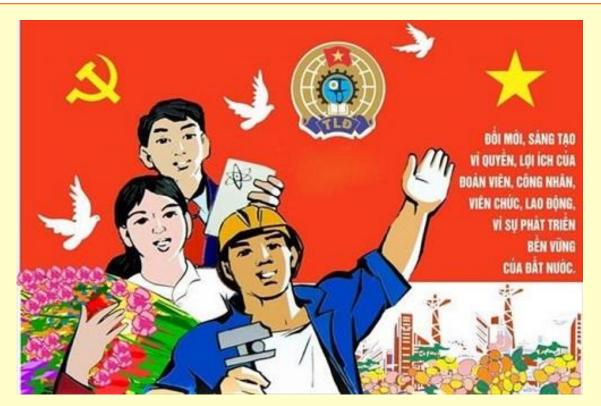
* Trên lĩnh vực kinh tế

- Thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH, về phương diện kinh tế tất yếu tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó có thành phần đối lập.



* Trên lĩnh vực xã hội

- Thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH còn tồn tại nhiều giai cấp, tồn tại sự khác biệt giữa thành thị và nông thôn, giữa lao động trí óc và lao động chân tay.









* Trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa

- Thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH còn tồn tại nhiều tư tưởng khác nhau, chủ yếu là tư tưởng vô sản và tư tưởng tư sản. GCCN thông qua ĐCS xây dựng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa.

